

Số: 122/2025/QC-ĐGHDLV

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản, quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định tịch thu tang vật vi phạm hành chính số 674/QĐ-TT ngày 24/11/2023 của Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu (nay là Chi cục Điều tra chống buôn lậu);

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TCHQ ngày 22/01/2025 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-ĐTCBL ngày 23/06/2025 của Chi cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá đối với tài sản là đồ điện, điện tử, phụ tùng, linh kiện ô tô, máy cắt, đồ gia dụng, giày, quần áo chưa qua sử dụng, ... các loại;

Căn cứ công văn số 400/TB-ĐTCBL ngày 11/07/2025 của Chi Cục Điều tra chống buôn lậu về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 75/2025/HĐDVĐG/LV-ĐTCBL ngày 28/7/2025 giữa Chi Cục Điều tra chống buôn lậu – Cục Hải quan và Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt về việc đấu giá tài sản là Lô tài sản gồm đồ điện, điện tử, phụ tùng, linh kiện ô tô, máy cắt, đồ gia dụng, giày, quần áo chưa qua sử dụng, ... các loại (đấu giá cả lô);

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

CHƯƠNG I - QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này cụ thể hoá về nguyên tắc, trình tự, thủ tục và các nội dung khác liên quan đến việc đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024; Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Đối tượng điều chỉnh

Các cá nhân, tổ chức có liên quan đến việc đấu giá tài sản do Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt thực hiện.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Bước giá* là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

2. *Giá khởi điểm* là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

3. *Website đấu giá trực tuyến* là Trang thông tin đấu giá trực tuyến có địa chỉ tên miền là **lacvietauction.vn**, được Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt đưa vào đề án đấu giá trực tuyến và được Sở tư pháp Thành phố Hà Nội phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến theo Quyết định số 163/QĐ-STP ngày 17 tháng 06 năm 2020.

4. *Người mua được tài sản đấu giá* là người trúng đấu giá và ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản.

5. *Người tham gia đấu giá* là cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá theo quy định của Quy chế này.

6. *Người trúng đấu giá* là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá khi đấu giá theo phương thức trả giá lên.

7. *Giá trả hợp lệ* là giá trả bằng giá khởi điểm cộng với số tự nhiên lần bước giá trong thời gian trả giá.

Công thức trả giá hợp lệ: $\text{Giá trả hợp lệ} = \text{Giá khởi điểm} + n \text{ lần bước giá}$ (n là các số tự nhiên: 0,1,2,3,4,5,6... vv). Trường hợp người tham gia đấu giá bỏ sai bước giá sẽ được làm tròn theo nguyên tắc cộng tăng lên cho tròn bước giá kế tiếp.

8. *Phương thức trả giá lên* là phương thức đấu giá, theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.

9. *Tài sản đấu giá* là tài sản được phép giao dịch theo quy định của pháp luật.

10. *Đồng tiền sử dụng* trong mọi giao dịch theo Quy chế cuộc đấu giá này là Việt Nam đồng (viết tắt là đồng).

11. *Ngày* là ngày dương lịch, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7.

12. *Ngày làm việc* là các ngày từ thứ hai đến thứ sáu và ngày làm việc bù theo quy định, trừ ngày nghỉ lễ, tết và ngày được nghỉ bù theo quy định.

13. *Giờ* là giờ được ghi nhận trên hệ thống Trang thông tin đấu giá trực tuyến **lacvietauction.vn**, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7.

14. *Thời gian* là thời gian thực và thời gian chuẩn theo tiêu chuẩn quốc tế (GMT) trong đấu giá trực tuyến, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7, độ chính xác là 1/1000 giây.

15. *Các từ ngữ, thuật ngữ khác*: Các từ ngữ, thuật ngữ trong bản Quy chế cuộc đấu giá này được sử dụng và hiểu theo nghĩa các từ ngữ, thuật ngữ theo Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024, Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

CHƯƠNG II – NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt

Trụ sở chính: Số 49 Văn Cao, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội.

Văn phòng đại diện tại Hà Nội: 14/143 Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243.211.5234/ 0867.523.488.

Điều 4. Người có tài sản đấu giá

Chi Cục Điều tra chống buôn lậu – Cục Hải quan

Địa chỉ: Số 09 Đường Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.

Điều 5. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm và các thông tin liên quan đến tài sản đấu giá

- **Tên tài sản**: Lô tài sản gồm đồ điện, điện tử, phụ tùng, linh kiện ô tô, máy cắt, đồ gia dụng, giày, quần áo chưa qua sử dụng,... các loại (đấu giá cả lô).

- **Giá khởi điểm**: **593.621.000 đồng** (Bằng chữ: Năm trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm hai mươi một nghìn đồng) (Giá chưa bao gồm các loại thuế, phí và chi phí khác).

Giá khởi điểm trên là giá tối thiểu để đấu giá tài sản. Người mua được tài sản phải chịu toàn bộ chi phí liên quan tới việc xem tài sản, tháo dỡ, bốc xếp, vận chuyển, bảo quản, công chứng, sang tên, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, xử lý tài sản theo quy định và các chi phí phát sinh khác (nếu có).

- **Số lượng, chất lượng**: chi tiết tại Danh mục đính kèm.

- **Nơi có tài sản đấu giá**: Trụ sở Đội Quản lý, huấn luyện và sử dụng chó nghiệp vụ, địa chỉ: tỉnh lộ 386, thôn Đông Xá, xã tam Đa, tỉnh Bắc Ninh.

- **Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản, nguồn gốc tài sản và tình trạng pháp lý của tài sản đấu giá**: Tài sản Chi Cục Điều tra chống buôn lậu quản lý và bán đấu giá theo Quyết định số 112/QĐ-TCHQ ngày 21/01/2023 của Tổng cục trưởng

Tổng cục Hải quan (nay là Cục trưởng cục Hải quan) phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu.

Điều 6. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phối hợp với người có tài sản đấu giá tổ chức cho người tham gia đấu giá xem tài sản như sau:

1. Thời gian xem tài sản đấu giá:

- Xem tài sản đấu giá trực tuyến: Người tham gia đấu giá có thể xem hình ảnh, tài liệu, thông tin pháp lý của tài sản đấu giá tại Trang thông tin đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt - lacvietauction.vn kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá.

- Xem tài sản đấu giá trực tiếp: Người tham gia đấu giá đăng ký xem tài sản với Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt trước 17h00 ngày **07/8/2025** để được hướng dẫn xem tài sản các ngày: **07/8/2025, 08/8/2025 và 11/8/2025** (trong giờ hành chính).

2. Địa điểm xem tài sản đấu giá trực tiếp: tại nơi có tài sản đấu giá như Điều 5 Quy chế này.

Điều 7. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá

Người tham gia đấu giá tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá tại các địa điểm:

- Trang thông tin đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt: lacvietauction.vn.
- Cổng đấu giá tài sản quốc gia: dgts.moj.gov.vn.
- Trang thông tin điện tử về tài sản công (taisancong.vn).
- Trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt: Tầng 4, Số 49 Văn Cao, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội.

1. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Người tham gia đấu giá mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá và nộp hồ sơ tham gia đấu giá từ **08h00 ngày 31/7/2025 đến 17h00 ngày 12/8/2025**.

2. Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Trang thông tin đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt: **lacvietauction.vn**.

Điều 8. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước

1. **Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá áp dụng chung đối với cả lô** (Theo thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản, chi tiết tại Khoản 2 Điều này): **100.000 đồng/Hồ sơ** (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng trên hồ sơ) (Đã bao gồm thuế GTGT).

2. **Tiền đặt trước: 59.000.000 đồng** (Bằng chữ: Năm mươi chín triệu đồng).

3. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước: **Từ 08h00 ngày 31/7/2025 đến 17h00 ngày 12/8/2025**.

Lưu ý: Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này của người tham gia đấu giá phải báo "có" trong tài khoản Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt chậm nhất là 17h00 ngày 12/8/2025. Người tham gia đấu giá có

khoản tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước báo "có" trong tài khoản Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt sau 17h00 ngày 12/8/2025 được coi là không hợp lệ và không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

4. Cách thức nộp tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước:

Người tham gia đấu giá nộp tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của tổ chức hành hành đấu giá theo chỉ dẫn sau:

+ Tên tài khoản: Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt;

+ Số tài khoản: 030068430999;

+ Tại: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank);

+ Nội dung: "(Họ tên/Tên tổ chức tham gia đấu giá)(Số CCCD/ĐKKD) nộp tiền mua hồ sơ/tiền đặt trước TGDG lô đồ điện tử của Chi Cục Điều tra chống buôn lậu".

Ví dụ: Nguyễn Văn A (số CCCD) nộp tiền mua hồ sơ (hoặc Tiền đặt trước) TGDG lô đồ điện tử của Chi Cục Điều tra chống buôn lậu.

5. Thời gian, cách thức nhận lại tiền đặt trước:

- Người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá theo thông báo của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản hoặc người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản hoặc người tham gia đấu giá không trúng đấu giá và không vi phạm quy định thuộc trường hợp bị tịch thu khoản tiền đặt trước sẽ được hoàn trả khoản tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá trực tuyến.

- Người tham gia đấu giá phải cung cấp thông tin tài khoản nhận lại tiền đặt trước và tiền lãi phát sinh từ khoản tiền đặt trước (nếu có) khi thực hiện đăng ký tài khoản truy cập và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trên trang thông tin đấu giá trực tuyến - Lacvietauction.vn.

- Mọi chi phí liên quan đến việc nộp tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước; nhận lại tiền đặt trước và tiền lãi phát sinh từ khoản tiền đặt trước theo biểu phí ngân hàng quy định do khách hàng chịu.

Điều 9. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

1. Thời gian đăng ký tham gia đấu giá: Người tham gia đấu giá đăng ký tham gia đấu giá từ 08h00 ngày 31/7/2025 đến 17h00 ngày 12/8/2025.

2. Địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: Người tham gia đấu giá đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến tại trang thông tin đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt: lacvietauction.vn.

3. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá: Cá nhân đủ năng lực hành vi dân sự; tổ chức hoạt động hợp pháp tại Việt Nam có đủ năng lực tài chính và không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 9, Khoản 4 Điều 38 của Luật Đấu giá tài sản được đăng ký tham gia đấu giá.

4. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

a. Cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá phải đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ và nộp tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước theo đúng thời hạn quy định tại Thông báo, Quy chế cuộc đấu giá này.

b. Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá theo cách thức sau:

+ Người tham gia đấu giá đăng ký tài khoản truy cập trang thông tin đấu giá – Lacvietauction.vn để đăng ký tham gia đấu giá. Các thông tin khi đăng ký tài khoản truy cập phải chính xác, trung thực, đầy đủ các thông tin quy định tại Khoản 5 Điều này.

Mỗi cá nhân, tổ chức chỉ được sử dụng duy nhất một tài khoản để đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến.

+ Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến - **lacvietauction.vn**. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại Khoản 6 Điều này.

+ Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để nhấn nút “Đăng ký tham gia đấu giá” trong thời gian quy định tại Khoản 1 Điều này.

+ Người tham gia đấu giá nộp tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước thông qua hình thức chuyển khoản vào tài khoản của tổ chức hành nghề đấu giá đúng thời gian, cách thức (xem quy định tại Điều 8 Quy chế này).

Lưu ý:

- Hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ khi khách hàng tải lên trang thông tin đấu giá trực tuyến đầy đủ, hợp lệ các hồ sơ yêu cầu nêu trên trong thời gian đăng ký tham gia đấu giá.

- Người tham gia đấu giá phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền mạng để đảm bảo việc đăng ký tham gia đấu giá.

- Người tham gia đấu giá phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của các thông tin đã đăng ký, đăng tải. Trường hợp có sự nghi ngờ về hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá phải xuất trình được bản gốc để tổ chức hành nghề đấu giá đối chiếu, kiểm tra.

- Các trường hợp phản hồi sau thời hạn đăng ký tham gia đấu giá sẽ là không đủ điều kiện tham gia đấu giá kể cả đối với các khách hàng đã nộp tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của khách hàng đã nộp sẽ được hoàn lại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày phiên đấu giá kết thúc.

5. Tài khoản truy cập trang thông tin đấu giá trực tuyến:

Mỗi cá nhân, tổ chức tạo tài khoản truy cập và đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn, cụ thể như sau:

a. Đối với cá nhân:

- Họ và tên;
- Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- Số điện thoại liên hệ;
- Địa chỉ email liên hệ;
- Ngày tháng năm sinh;
- Địa chỉ theo hộ khẩu thường trú;
- Giới tính;
- Số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu; ngày cấp; nơi cấp
- Tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến ảnh mặt trước và sau chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu;

- Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của người tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

b. Đối với tổ chức:

- Tên tổ chức;
- Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- Số điện thoại liên hệ;
- Địa chỉ email liên hệ;
- Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức; Chức vụ;
- Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế; ngày cấp (lần đầu); nơi cấp (lần đầu) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ trụ sở;
- Tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến văn bản (định dạng đuôi .PDF; .DOC; .DOCX) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương của tổ chức; Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ Chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức;

- Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của tổ chức tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

Lưu ý:

Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng và bảo mật tài khoản, mật khẩu truy cập trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn. Trường hợp bị mất hoặc phát hiện tài khoản của mình đang bị sử dụng trái phép thì phải thông báo ngay cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

6. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá bao gồm:

++ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo biểu mẫu tự động có trên Website đấu giá trực tuyến);

++ Tải lên File scan (hoặc ảnh chụp) từ bản gốc các giấy tờ: Ảnh chụp CCCD mặt trước và mặt sau (đối với cá nhân); File scan Đăng ký kinh doanh; ảnh chụp CCCD mặt trước và mặt sau của người đại diện pháp luật (đối với tổ chức).

7. Điều chỉnh Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

Mọi sự điều chỉnh giấy tờ, Hồ sơ của người đăng ký tham gia đấu giá chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn tiếp nhận Hồ sơ tham gia đấu giá chưa kết thúc.

Điều 10. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá

- Thời gian điểm danh: Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp vào tài sản đấu giá để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá trong khoảng thời gian là: **Từ 08h30 đến 09h00 ngày 15/8/2025.**

Thời gian điểm danh trùng với thời gian trả giá. Hệ thống Trang thông tin đấu giá trực tuyến sẽ tự động ghi nhận thời điểm người đủ điều kiện tham gia đấu giá sử dụng tài khoản đã được phê duyệt truy cập vào tài sản đấu giá trong thời gian điểm danh.

- Thời gian trả giá: Người đủ điều kiện tham gia đấu giá truy cập tài khoản để trả giá cho tài sản đấu giá theo thời gian: **Từ 08h30 đến 09h00 ngày 15/8/2025 (Thứ Sáu).**

- Tại địa điểm: Trang thông tin đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt - lacvietauction.vn.

Điều 11. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá, điều kiện tổ chức phiên đấu giá

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến.

2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên theo bước giá.

- Công thức trả giá: Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + $n \times$ bước giá; Trong đó n là số tự nhiên ($n = 0, 1, 2, 3, \dots$).

Người tham gia đấu giá được trả giá không giới hạn số bước trả giá cho mỗi lần trả giá và không giới hạn số lần trả giá trong thời gian trả giá. Tổng thời gian trả giá là 30 phút.

Người trúng đấu giá là người có giá trả hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá (giờ được ghi nhận trên hệ thống Trang thông tin đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7). Trường hợp kết thúc thời gian trả giá, có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì người trả giá sớm nhất theo ghi nhận của hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến là người trúng đấu giá.

Trường hợp khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ thì được coi là phiên đấu giá không thành công.

3. Điều kiện tổ chức phiên đấu giá:

Phiên đấu giá được tổ chức khi có ít nhất từ 02 đối tượng trở lên đáp ứng đủ điều kiện tham gia đấu giá và đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ.

Điều 12. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá; các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước

1. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìu giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

đ) Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

e) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

f) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh

nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

g) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

2. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

Lưu ý: Thuật ngữ “không tham dự phiên đấu giá” được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào phiên đấu giá hiển thị trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn trong thời gian điểm danh theo Điều 10 Quy chế này.

b) Bị tước quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản;

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản;

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản;

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá tài sản.

Điều 13. Bước giá, giá trả hợp lệ, giá trả không hợp lệ

1. Bước giá áp dụng chung trong cả thời gian trả giá cho cả lô là: **3.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba triệu đồng).

2. Giá trả hợp lệ: Theo quy định tại Khoản 7 Điều 2 Quy chế này.

Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả một giá bằng nhau thì người trả giá sớm nhất được hệ thống trang thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận được coi là người có giá trả hợp lệ.

3. Giá trả không hợp lệ: Là giá trả không thuộc Khoản 2 Điều này.

Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của người tham gia đấu giá:

1. Quyền của người tham gia đấu giá:

a. Được tham dự phiên đấu giá trực tuyến nếu đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định;

b. Được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến Tài sản đấu giá;

c. Được trả lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá trực tuyến nếu không trúng đấu giá và không vi phạm quy định thuộc trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước;

d. Được từ chối tham gia đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai. Việc từ chối tham gia đấu giá được thể hiện bằng văn bản và được gửi về tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trước ngày phiên đấu giá được tổ chức.

2. Nghĩa vụ của người tham gia đấu giá:

a. Chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế cuộc đấu giá và các quy định khác của pháp luật;

b. Nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước theo quy định tại thông báo, quy chế cuộc đấu giá;

c. Cung cấp thông tin, tài liệu hợp lệ, chính xác, trung thực để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

d. Người tham gia đấu giá phải đảm bảo trang thiết bị khi tham gia đấu giá; chịu trách nhiệm trong trường hợp hệ thống mạng của mình gặp sự cố dẫn đến không thể tham gia đấu giá, trả giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra;

đ. Trong thời gian diễn ra phiên đấu giá trực tuyến (tính từ thời gian bắt đầu phiên đấu giá đến thời gian kết thúc phiên đấu giá) người tham gia đấu giá phải đăng nhập vào Trang thông tin đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn và truy cập vào phiên đấu giá. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì trong vòng 24 giờ phải báo cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và Người có tài sản và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc;

e. Không được từ chối tham gia đấu giá khi đã được xét tư cách của người tham gia đấu giá (trừ trường hợp bất khả kháng). Nếu từ chối tham gia đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trình tự tổ chức phiên đấu giá

1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đăng tải Quy chế cuộc đấu giá, Thông báo công khai việc đấu giá, kèm theo danh mục tài sản, hình ảnh, tài liệu liên quan đến tài sản (nếu có) trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

2. Người tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá trực tuyến hoặc xem tài sản trực tiếp theo Quy chế cuộc đấu giá; đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Người tham gia đấu giá được hướng dẫn đăng ký một tài khoản truy cập thông qua địa chỉ thư điện tử đăng ký.

Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để được hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến, nộp tiền đặt trước thông qua các hình thức thanh toán trực tuyến, cách thức tham gia đấu giá, trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

Người không đủ điều kiện tham gia đấu giá sẽ được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá.

2. Khi hồ sơ tham gia đấu giá của Người tham gia đấu giá nộp đầy đủ, hợp lệ, người tham gia đấu giá được sử dụng tài khoản truy cập để tham dự phiên đấu giá theo Quy chế cuộc đấu giá.

3. Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức trả giá lên trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá) theo thông báo đấu giá tài sản đã được công bố.

Cách thức tiến hành đấu giá: Người tham gia đấu giá nhập giá trả vào giao diện trả giá và xác nhận giá trả. Người tham gia đấu giá có thể trả giá nhiều lần trong thời gian đấu giá. Phiên đấu giá kết thúc khi hết thời gian trả giá.

4. Tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá, đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá như sau:

Người trúng đấu giá là cá nhân, tổ chức có giá trả hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá. Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì người trả giá sớm nhất theo ghi nhận của hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến là người trúng đấu giá.

5. Đấu giá viên được Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc.

6. Kết quả phiên đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ Email của người tham gia đấu giá đã đăng ký với Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản ngay sau khi công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

Điều 16. Biên bản đấu giá trực tuyến

- Biên bản đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành phiên đấu giá, thời điểm bắt đầu trả giá, kết thúc việc trả giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Nhật ký của phiên đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận phải được trích xuất, có xác nhận của tổ chức vận hành Cổng Đấu giá tài sản quốc gia hoặc tổ chức hành nghề đấu giá tài sản vận hành trang thông tin đấu giá trực tuyến và được đính kèm biên bản đấu giá.

- Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá.

Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ Email của Người trúng đấu giá sau khi kết thúc phiên đấu giá. Người trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

Người trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả và thuộc về người có tài sản đấu giá.

Điều 17. Thông báo kết quả phiên đấu giá

- Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá.

- Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận mã khách hàng trúng đấu giá, giá khởi điểm của tài sản đấu giá, giá trúng đấu giá.

Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Người trúng đấu giá

1. Quyền của người trúng đấu giá:

a. Được yêu cầu Người có tài sản ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

b. Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định khác của pháp luật.

2. Trách nhiệm của người trúng đấu giá:

a. Ký biên bản đấu giá theo quy định;

b. Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với Người có tài sản đấu giá;

c. Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho Người có tài sản theo quy định tại Quy chế này hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật có liên quan;

d. Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định khác của pháp luật.

Điều 19. Xử lý tình huống phát sinh khi tổ chức phiên đấu giá

1. Rút lại giá đã trả

- Trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá.

- Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham dự phiên đấu giá và mất tiền đặt trước.

2. Từ chối kết quả trúng đấu giá

- Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá và đồng hồ đếm ngược 05 phút. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Chấp nhận” hoặc không bấm nút nào trong vòng 05 phút, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá đồng ý với kết quả đấu giá.

- Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Từ chối” trong vòng 05 phút đếm ngược, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá và xét giá trả liền kề. Nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá, hệ thống sẽ gửi thông báo về quyền trúng đấu giá trên màn hình của người trả giá liền kề có thời gian trả giá sớm nhất. Nếu người trả giá liền kề đó đồng ý mua tài sản đấu giá thì họ phải bấm vào nút “Chấp nhận”. Trường hợp người trả giá liền kề đó không bấm “Chấp nhận” hoặc không thao tác trên hệ thống. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản gửi email tới người đó. Nếu người đó bấm vào đường liên kết “chấp nhận mua tài sản đấu giá” đính kèm email trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc thời gian trả giá, thì người đó sẽ là Người trúng đấu giá. Biên bản đấu giá và các tài liệu khác sẽ được gửi cho Người trúng đấu giá với giá liền kề. Nếu người trả giá liền kề không bấm vào đường liên kết “chấp nhận mua tài sản đấu giá” đính kèm email trong thời gian quy định trên thì coi như là không chấp nhận mua tài sản đấu giá.

- Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì phiên đấu giá không thành. Người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

3. Xử lý trường hợp phát sinh do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến

- Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến phiên đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dừng phiên đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho Người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản hủy kết quả đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không thể trả giá, trả giá hợp lệ nhưng không được hệ thống ghi nhận hoặc ghi nhận sai thời gian trả giá sau khi phiên đấu giá bắt đầu và thông báo cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

- Trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được thì cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức phiên đấu giá.

Điều 20. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

1. Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

2. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản đấu giá với người trúng đấu giá. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

3. Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày người có tài sản nhận hồ sơ phiên đấu giá theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Đấu giá tài sản, người trúng đấu giá phải ký Hợp đồng mua bán tài sản với người có tài sản. Nếu quá thời hạn trên, khách hàng trúng đấu giá không ký hợp đồng mua bán tài sản thì được coi như từ chối mua tài sản, số tiền đặt trước không được trả lại và thuộc về người có tài sản, người có tài sản lập biên bản xử lý vi phạm và yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chuyển số tiền đặt trước vào tài khoản người có tài sản trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xử lý vi phạm.

4. Hợp đồng phải thể hiện đầy đủ những nội dung sau:

- Giá bán tài sản trong Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là giá trả cao nhất, hợp lệ được ghi tại Biên bản đấu giá tài sản.

- Nguồn gốc tài sản đấu giá.

- Thời hạn, phương thức thanh toán.

- Thời điểm bàn giao tài sản và các giấy tờ liên quan.

- Trách nhiệm, quyền lợi cụ thể của các Bên.

5. Trường hợp có bất kỳ vi phạm nào của các Bên tham gia ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì việc xử lý những vi phạm này sẽ căn cứ vào các cam kết ràng buộc trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá đã ký kết và các quy định hiện hành của Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cũng như quy định của Quy chế này.

Điều 21. Phương thức thanh toán tiền mua tài sản đấu giá

Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng mua bán tài sản có hiệu lực, Người trúng đấu giá phải thanh toán toàn bộ số tiền trúng đấu giá bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của người có tài sản đấu giá. Quá thời hạn, Người trúng đấu giá không nộp đủ số tiền còn lại của hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, mà không được sự đồng ý bằng văn bản của người có tài sản, thì Người có tài sản thực hiện hủy bỏ Hợp đồng đã ký kết và người mua tài sản phải bồi thường số tiền tương ứng với khoản tiền đặt cọc, tiền đặt trước thuộc về người có tài sản đấu giá.

Phương thức thanh toán: Người trúng đấu giá chuyển khoản tiền mua tài sản đấu giá theo số tài khoản của người có tài sản.

Tiền đặt trước của người trúng đấu giá được tự động chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Tổ chức hành nghề đấu giá tạm giữ khoản tiền đặt trước của Người trúng đấu giá. Khi người trúng đấu giá nộp đủ tiền trúng đấu giá cho người có tài sản thì tổ chức hành nghề đấu giá trả lại cho người trúng đấu giá trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của người có tài sản yêu cầu hoàn trả tiền đặt trước cho người trúng đấu giá.

Điều 22. Thời gian, địa điểm, phương thức bàn giao tài sản

- Trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày đơn vị có tài sản đấu giá nhận đủ tiền của người mua được tài sản, người có tài sản đấu giá sẽ tiến hành bàn giao hồ sơ và tài sản cho người mua được tài sản theo kế hoạch được hai bên thống nhất. Trong trường hợp đặc biệt thời gian bàn giao tài sản có thể được kéo dài hơn nhưng thời gian kéo dài không được quá 20 ngày làm việc kể từ ngày các bên ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Việc bàn giao tài sản được lập thành biên bản có chữ ký xác nhận của đơn vị có tài sản đấu giá và người mua được tài sản. Người mua được tài sản có trách nhiệm bảo quản tài sản của mình kể từ khi được bàn giao.

- Trường hợp phát sinh làm chậm công tác bàn giao tài sản, người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá có trách nhiệm thông báo cho nhau và cùng nhau bàn bạc, giải quyết.

- Trường hợp người trúng đấu giá đã thanh toán số tiền trúng đấu giá nhưng không đến nhận và di dời tài sản theo đúng thỏa thuận hợp đồng mua bán thì chịu mọi chi phí lưu kho, bãi bến, thuê phí khác (nếu phát sinh) do người trúng đấu giá chịu. Số tiền lưu kho, bãi được quy định tại Hợp đồng mua bán tài sản.

- Khối lượng, số lượng thực tế của tài sản được ghi nhận tại thời điểm bàn giao.

- Người có tài sản có trách nhiệm quản lý tài sản và hồ sơ giấy tờ cho đến khi hoàn tất việc bàn giao tài sản, hồ sơ giấy tờ cho khách hàng trúng đấu giá.

- Phương thức giao tài sản: Người có tài sản đấu giá bàn giao trực tiếp tài sản cho người mua được tài sản đấu giá.

- Địa điểm bàn giao tài sản: Tại nơi có tài sản đấu giá như Điều 5 Quy chế này.

- Thời gian lấy tài sản: Người có tài sản và người trúng đấu giá thỏa thuận tại hợp đồng mua bán tài sản.

- Người mua được tài sản phải chịu toàn bộ chi phí liên quan tới việc xem tài sản, tháo dỡ, bốc xếp, vận chuyển, bảo quản, xử lý tài sản theo quy định và các chi phí phát sinh khác (nếu có).

Điều 23. Trách nhiệm về giá trị, chất lượng của tài sản

Người có tài sản đấu giá chịu trách nhiệm mọi vấn đề pháp lý trước pháp luật về quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền được xử lý tài sản cũng như giá trị, chất lượng của tài sản đấu giá.

Điều 24. Tổ chức thực hiện

Mọi vấn đề phát sinh liên quan đến việc đấu giá tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt, Chi Cục Điều tra chống buôn lậu – Cục Hải quan, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế cuộc đấu giá này./.

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
LẠC VIỆT**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thùy Giang

DANH MỤC CHI TIẾT TÀI SẢN ĐẤU GIÁ
(Kèm theo Quy chế cuộc đấu giá số 122/2025/QC-ĐGHDLV
ngày 30/7/2025 của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt)

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
1	Đầu Kenwood - Model: KC 993 - Điện thế: 110-240V/50-60Hz - Công suất: 20W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	1.500.000	1.500.000
2	Đầu Kenwood - Model: GE-891 - Điện thế: 110-240V/50-60Hz - Công suất: 20W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	1.500.000	1.500.000
3	Càng A xe ô tô 54500-59000 - Nhân hiệu: Hyundai Solati - CLCL: 80-85%	1	Chiếc	375.000	375.000
4	Máy xay sinh tố Tefal Blendforce+ - Model: BL4361KR - Điện áp: 220-240V/50-60Hz - Công suất: 700W	1	Chiếc	1.125.000	1.125.000
5	Đèn led âm trần Downlight 6W	2	Chiếc	15.000	30.000
6	Ổng đồng điều hòa - Trọng lượng: 6,35kg - Đường kính: f 0.6	1	Cuộn	525.000	525.000
7	Ổng đồng điều hòa - Trọng lượng: 12,7kg - Đường kính: f 0.8	1	Cuộn	750.000	750.000
8	Subwoofer System - Model: YST-SW800 - Điện áp: 230V/50Hz/250W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	4.500.000	4.500.000
9	Chuông cửa Ringo Bell Receiver GSR Series - Thông số: DC 12v/1A	1	Chiếc	1.050.000	1.050.000
10	Dây curoa xe ô tô 25212 - 4A600	5	Chiếc	150.000	750.000
11	Thanh dằng ngang 55790- 59000	2	Chiếc	152.000	304.000
12	Rotuyn lái ngoài 56820 -0U590	2	Chiếc	300.000	600.000
13	Bỉ treo các đăng 49720 - 59000	4	Chiếc	600.000	2.400.000
14	Cao su cân bằng trước 54772 - 59000	5	Chiếc	525.000	2.625.000
15	Cao su cân bằng máy ở sau 55130 - 4D000	10	Chiếc	136.000	1.360.000
16	Rotuyn lái trong 54560 - F2300	2	Chiếc	229.000	458.000
17	Cao su dằng ngang 55258 - 2P000	4	Chiếc	60.000	240.000
18	Rotuyn lái trong Hyundai 54560 - F2300	2	Chiếc	113.000	226.000
19	Micro không dây Dcom DMK710T - CLCL: 30-35%	4	Chiếc	165.000	660.000
20	Chân đế micro DMK710RC - CLCL: 30-35%	3	Chiếc	900.000	2.700.000
21	Micro không dây DigitalCom - CLCL: 30-35%	2	Chiếc	150.000	300.000
22	Micro không dây M4U-DWM702-THS2006 - CLCL: 30-35%	4	Chiếc	165.000	660.000
23	Chân đế micro DigitalCom DM702PC - CLCL: 30-35%	2	Chiếc	900.000	1.800.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
24	Đầu thu micro Digital DM705R - CLCL: 30-35%	2	Chiếc	525.000	1.050.000
25	Loa cây, không nhãn hiệu - Kích thước: (95x12x7)cm - CLCL: 35-40%	4	Chiếc	900.000	3.600.000
26	Cần câu máy Pick Me II Spin 4000 - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	225.000	225.000
27	Quạt điện cây công nghiệp Hanil - Model: Ef 2416S - Đường kính: 60cm - Điện áp: 220V/60Hz/220W	1	Chiếc	1.650.000	1.650.000
28	Ghế sofa chân sắt đệm da Kích thước: (145x45x75)cm	1	Chiếc	1.034.000	1.034.000
29	Xe đạp Biper - Đường kính bánh xe: 45cm	1	Chiếc	1.350.000	1.350.000
30	Bình siêu tốc Berner - Model: HQ-18B - Điện áp: 220V/60Hz/1800W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	150.000	150.000
31	Máy cắt Bosch - Model: GWS6-100 - Điện áp: 220V/60Hz/670W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	20.000	20.000
32	Bình giữ nhiệt Zojirushi - Model: SF-BA18-XA - Dung tích: 1.8L	1	Chiếc	180.000	180.000
33	Loa cây Pavv PS-FTX25H - Công suất: 100W - CLCL: 35-40%	2	Chiếc	525.000	1.050.000
34	Xe trượt Scooter 3 bánh - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	128.000	128.000
35	Xe trượt Scooter 3 bánh - CLCL: 30-35%	2	Chiếc	150.000	300.000
36	Vợt câu lông Nassau - CLCL: 30-35%	4	Chiếc	26.000	104.000
37	Máy ép chậm Hurom - Model: H-AA-LBF17B - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 150W	2	Chiếc	3.900.000	7.800.000
38	Quạt tích điện: My Friend - Model: KTL SH10104-11001 - Điện áp: 240V/50-60Hz - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	225.000	225.000
39	Máy khoan AEG - Model: SBE 500 R - Điện áp: 220V/60Hz/500W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	225.000	225.000
40	Đèn Led âm trần LDS Leaders Lighting - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 16W	2	Chiếc	60.000	120.000
41	Máy sấy tóc Patech - Model: RH-4200 - Điện áp: 220V/60Hz/2200W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	75.000	75.000
42	Máy bơm Daehwa Electro - Model: DPW110-12/160W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	638.000	638.000
43	Kệ gỗ ép - Kích thước: (149x50x38)cm	1	Chiếc	1.800.000	1.800.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
44	Máy ép chậm Galaxy - Model: GJ-260 - Điện áp: 220V/60Hz/240W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	1.875.000	1.875.000
45	Quần lót nam, không nhãn hiệu	10	Chiếc	17.000	170.000
46	Áo lót nữ, không nhãn hiệu	8	Chiếc	45.000	360.000
47	Bàn chải đánh răng, không nhãn hiệu	7	Chiếc	16.000	112.000
48	Ấm đun nước Electric Thermo Pot Stainless Stell SUS 304 - Model: EKP-CS500B - Điện áp: 220V/60Hz/750W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	390.000	390.000
49	Bếp nướng điện - Model: GT-1000WG - Điện áp: 220V/60Hz/1600W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	225.000	225.000
50	Máy tính bảng Samsung - Model: SM-T536 - Bộ nhớ trong: 32GB - S/N: R54H90115XA - CLCL: 20%	1	Chiếc	453.000	453.000
51	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-G1027MP - Điện áp: 220V/60Hz/1150W - CLCL: 45-50%	1	Chiếc	657.000	657.000
52	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-K1060SR - Dung tích: 1.8L - Điện áp: 220V/60Hz/1150W - CLCL: 45-50%	1	Chiếc	638.000	638.000
53	Micro không dây OneStec - Model: OST-9300M	6	Chiếc	180.000	1.080.000
54	Đế sạc micro OneStec - Model: OST-9600C	7	Chiếc	743.000	5.201.000
55	Đầu thu OneStec - Model: OST-9300R	6	Chiếc	375.000	2.250.000
56	Củ nguồn Atron AP-20680 - Điện áp: 220V/60Hz	10	Chiếc	41.000	410.000
57	Nồi áp suất ComBi - Kích thước: Ø25cm, chiều sâu 20cm - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	150.000	150.000
58	Giày thể thao nữ, không nhãn hiệu	8	Đôi	195.000	1.560.000
59	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-HTL106SV - Dung tích: 1.8L - Điện áp: 220V/60Hz/1400W - CLCL: 45-50%	1	Chiếc	750.000	750.000
60	Máy khoan KeYang - Công suất: 1050W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	263.000	263.000
61	Bàn ủi hơi nước Philips - Model: GC557 - Điện áp: 220V/60Hz/2000W	1	Chiếc	2.331.000	2.331.000
62	Máy xay sinh tố Akba - Model: KAC-1740L - Điện áp: 220V/60Hz/400W - Dung tích: 2L	1	Chiếc	323.000	323.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
63	Thần máy hút bụi cầm tay Inoq - Model: IA-i9V4 - Điện áp: 220V/60Hz/600W	1	Chiếc	188.000	188.000
64	Bình điện HAAN - Model: HFM-1500 - Điện áp: AC220V/60Hz/800W - Dung tích: 1100ml - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	557.000	557.000
65	Thần máy hút bụi cầm tay - Model: VCL-612 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 600W- CLCL: 30-35%	1	Chiếc	187.000	187.000
66	Máy sấy tóc Kathy - Model: KTY-013 - Điện áp: 220V-240V/50-60Hz - Công suất: 1600-1800W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	195.000	195.000
67	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CR-0655FR - Điện áp: 220V/60Hz - Dung tích: 1.08L - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	585.000	585.000
68	Đũa Inox - Quy cách: 10 đôi/gói	4	Gói	31.000	124.000
69	Chăn đệm điện HJ013D - Kích thước: 180x135cm - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 160W	5	Chiếc	413.000	2.065.000
70	Ổ cắm điện 4 lỗ kèm dây - Model: EW-MSS-16A4 - Điện áp: 250V/16A - CLCL: 30-35%	2	Chiếc	38.000	76.000
71	Ổ cắm điện 2 lỗ kèm dây - Model: EW-M-16A2 - Điện áp: 250V/16A - CLCL: 30-35%	2	Chiếc	34.000	68.000
72	Microphone Karaoke Kèm Loa - Model: WS-568 - Dung lượng pin: 1800mAh - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	180.000	180.000
73	Amplify Jarguar Suhuong - Model: PA-203 III - Điện áp: AC220V/60Hz - Công suất: 200-480W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	1.350.000	1.350.000
74	Amplify Jarguar Suhuong - Model: PA-203 A - Điện áp: AC110V/200V - Công suất: 330W	1	Chiếc	1.178.000	1.178.000
75	Bộ vòi sen cây Gun Bathroom Revolution A-7200	2	Bộ	638.000	1.276.000
76	Bàn chải đánh răng Pinksalt	5	Chiếc	26.000	130.000
77	Ghế bệt Duoback DK925G	4	Chiếc	615.000	2.460.000
78	Vali nhựa Entree - Kích thước: (55x40x30)cm	1	Chiếc	600.000	600.000
79	Receiver - Model: AV-1200	1	Chiếc	3.900.000	3.900.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
	- Điện áp: 220V/50Hz - CLCL: 30-35%				
80	Chăn điện Inoq - Kích thước: (170x130)cm	3	Chiếc	375.000	1.125.000
81	Máy say Hurom - Model: HQ-IBF13 - Điện áp: 220V/60Hz/150W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	1.500.000	1.500.000
82	Đèn Led Sammyungsa - Model: SM-BLED50-CABLE - Điện áp: 220V/60Hz/50W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	150.000	150.000
83	Ấm siêu tốc Cuchen - Model: CKT-CI700M - Điện áp: 220V/60Hz/1800W - Dung tích: 1.7L - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	150.000	150.000
84	Nồi chiên không dầu Coobinox - Model: CX-198DF - Điện áp: 220V/60Hz/1800W - Dung tích: 6.5L	1	Chiếc	563.000	563.000
85	Chảo điện Cuisinart Vertical waffle maker - Model: WAF-V100KR - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 800W	1	Chiếc	450.000	450.000
86	Giày thể thao nữ, không nhãn hiệu	1	Đôi	238.000	238.000
87	Dép lê trẻ em, không nhãn hiệu	1	Đôi	75.000	75.000
88	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CR-0632FV - Điện áp: 220V/60Hz - Dung tích: 1 L - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	452.000	452.000
89	Nồi cơm điện Cuchen - Model: CJH-LBX1020SK - Điện áp: 220V/60Hz/1400W - Dung tích: 1.8 lít	1	Chiếc	2.400.000	2.400.000
90	Máy bắt vít dùng pin Boss - Model: GDX 18V-200 C	1	Chiếc	1.350.000	1.350.000
91	Cục đẩy Tsunami HQ702 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 700-1100W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	600.000	600.000
92	Bàn Mix Behringer XEYX1622FX - Điện áp: 100-240V/50-60Hz - Công suất: 40W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	1.425.000	1.425.000
93	Máy cắt cầm tay Bosch GWS 7-100 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất 700W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	285.000	285.000
94	Lưới rửa chén bát Vivaldi Pandaria - Kích thước: (40x38)cm	15	Chiếc	5.000	75.000
95	Máy xay Tefal Blendforce - Model: BL43 - Điện áp: 220-240V/50-60Hz - Công suất: 700W	1	Chiếc	1.275.000	1.275.000
96	Amply Jarguar Suhyoung - Model: PA-203 Gold	1	Chiếc	1.125.000	1.125.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
	- Điện áp: 220V/60Hz/480W - CLCL: 30-35%				
97	Loa thùng Zeon STR-800 - Công suất: 250W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	1.489.000	1.489.000
98	Nồi Cuckoo - Model: JHTS1060FS - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1455W	1	Chiếc	3.150.000	3.150.000
99	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: HUF105SS - Điện áp: 220V/60Hz/1455W - Dung tích: 1.8 L - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	1.101.000	1.101.000
100	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: HUF105SS - Điện áp: 220V/60Hz/1445W - Dung tích: 1.8 L - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	509.000	509.000
101	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-N0660SR - Điện áp: 220V/60Hz/890W - Dung tích: 1.08 L - CLCL: 45-50%	1	Chiếc	376.000	376.000
102	Máy sấy tóc Unixhair - Model: UN-B1106 - Điện áp: 220V/60Hz/1400W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	90.000	90.000
103	Amplify Jarguar Suhyoung - Model: PA-506NK - Điện áp: 220V/60Hz/860W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	1.370.000	1.370.000
104	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-QS1010FG - Điện áp: 220V/60Hz/1150W - Dung tích: 1.8 Lít	6	Chiếc	2.100.000	12.600.000
105	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-QS1010FG - Điện áp: 220V/60Hz/1150W - Dung tích: 1.8 Lít	3	Chiếc	2.101.000	6.303.000
106	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-QS1010FS - Điện áp: 220V/60Hz/1150W - Dung tích: 1.8 Lít	2	Chiếc	2.100.000	4.200.000
107	Bếp ga công nghiệp - Kích thước: Ø60x18cm	1	Chiếc	134.000	134.000
108	Amplify TJ - Model: TA-G203 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 565W	1	Chiếc	2.783.000	2.783.000
109	Máy lọc không khí Winia - Model: MAWP-D554W - Điện áp: 220V/60Hz/24W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	450.000	450.000
110	Chân máy xe Hyundai Bracket Assy-Transmission - Part no: 21830 1H300 - Hãng: HYUNDAI MOBIS	1	Chiếc	375.000	375.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
111	Ro tuyen thanh ổn định trước, trái Link Assy- Front Stabilizer, LH - Part no: 54830 A4100 - Hãng: KIA	6	Chiếc	180.000	1.080.000
112	Cao su chân máy số 8 (Thanh giằng chân máy) Bracket Assy- Roll Rod - Part no: 21950 2W400 - Hãng Hyundai	1	Chiếc	568.000	568.000
113	Cao su nhỏ càng A trước Bush-FR LWR ARM "A" - Part no: 54551 A400 - Hãng: KIA/Hyundai	6	Chiếc	60.000	360.000
114	Bạc cao su càng kéo Bush- Trailing arm - Part no: 55118 2B000 - Hãng: KIA/Hyundai	5	Chiếc	90.000	450.000
115	Bạc/ Bushing - Part no: 55118 2W100 - Hãng: KIA	3	Chiếc	104.000	312.000
116	Bush- RR Suspension ARM - Part no: 55215 2W000 - Hãng: KIA/Hyundai	4	Chiếc	137.000	548.000
117	Cao su bộ đỡ động cơ Bushing- Crossmember MTG - Part no: 62485 1D000 - Hãng: KIA/Hyundai	4	Chiếc	158.000	632.000
118	Chân máy hộp số Bracket Assy- Transmission - Part no: 21830 1M000 - Hãng: KIA/Hyundai	1	Chiếc	330.000	330.000
119	Chân máy sau Bracket Assy- Roll Stopper, RR - Part no: 21930 2B000 - Hãng: Hyundai	1	Chiếc	675.000	675.000
120	Rotuyn trụ trên Ball Joint Assy- LWR ARM, LH - Part no: 54530 D3000 - Hãng: Hyundai	1	Chiếc	142.000	142.000
121	Cao su giá bắt moay-ơ sau bên trái Bush- RR Trailing ARM, LH - Part no: 55275 2W100 - Hãng: KIA/Hyundai	2	Chiếc	131.000	262.000
122	Cao su chân hộp số Bracket Assy- Transmission - Part no: 21830 2P600 - Hãng: KIA/Hyundai	1	Chiếc	55.000	55.000
123	Cao su nhỏ càng A trước Bush- FR LWR ARM (G) - Part no: 54584 F2AA0 - Hãng: KIA/Hyundai	4	Chiếc	108.000	432.000
124	Bát chụp cao su Bush- Rubber - Part no: 55256 2G000 - Hãng: KIA/Hyundai	4	Chiếc	38.000	152.000
125	Rotuyn cân bằng sau Link Assy- Rear Stabilizer - Part no: 55530 2S200 - Hãng: Hyundai	2	Chiếc	98.000	196.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
126	Rotuyn lái ngoài trái End Assy- Tie Rod - Part no: 56820 4H000 - Hãng: KIA/Hyundai	3	Chiếc	94.000	282.000
127	Rotuyn trụ đứng dưới Ball Joint Assy- LWR ARM - Part no: 54530 3J000 - Hãng: KIA/Hyundai	4	Chiếc	188.000	752.000
128	Rotuyn trụ đứng dưới Ball Joint Assy- LWR ARM - Part no: 54530 3S000 - Hãng: KIA/Hyundai	2	Chiếc	90.000	180.000
129	Cao su chân máy sau Bracket Assy- Roll Stopp - Part no: 21930 2P200 - Hãng: KIA/Hyundai	1	Chiếc	461.000	461.000
130	Rotuyn lái ngoài trái End Assy- Tie Rod, LH - Part no: 56820 2W000 - Hãng: Hyundai	4	Chiếc	145.000	580.000
131	Rotuyn cân bằng sau phải Link Assy- Reor Stalibizer, RH - Part no: 55540 4H200 - Hãng: Hyundai	3	Chiếc	90.000	270.000
132	Chân đuôi hộp số Bracket Assy- Roll stopp - Part no: 21930 2H000 - Hãng: KIA/Hyundai	1	Chiếc	450.000	450.000
133	Rotuyn lái ngoài phải End Assy- Tie Rod, RH - Part no: 56820 2B900 - Hãng: KIA/Hyundai	4	Chiếc	144.000	576.000
134	Rotuyn cân bằng Link- Stabilizer - Part no: 54830 1S000 - Hãng: KIA/Hyundai	6	Chiếc	135.000	810.000
135	Cao su chân máy Bracket Assy- Engine MTG - Part no: 21810 A4700 - Hãng: KIA/Hyundai	1	Chiếc	1.041.000	1.041.000
136	Cao su chân máy Bracket Assy- Engine MTG - Part no: 21810 A4000 - Hãng: KIA/Hyundai	1	Chiếc	182.000	182.000
137	Chân máy sau Bracket Assy- Roll Stopp - Part no: 21930 1M250 - Hãng: KIA/Hyundai	1	Chiếc	450.000	450.000
138	Chân máy trước Bracket Assy- Roll Stopp - Part no: 21910 2H150 - Hãng: KIA/Hyundai	1	Chiếc	450.000	450.000
139	Chân máy đỡ hộp số Bracket Assy- Transmission - Part no: 21830 A4600 - Hãng: KIA/Hyundai	1	Chiếc	450.000	450.000
140	Rotuyn cân bằng trước Link Assy- Front Stabili	2	Chiếc	113.000	226.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
	- Part no: 51840 2T000 - Hãng: KIA/Hyundai				
141	Rotuyn lái ngoài End Assy- Tie Rod Stopp - Part no: 56820 B0000 - Hãng: KIA/Hyundai	2	Chiếc	124.000	248.000
142	Chân treo sau Braket Assy- Roll Stopp - Part no: 21910 1M050 - Hãng: KIA/Hyundai	1	Chiếc	229.000	229.000
143	Thanh giằng chân máy Bracket Assy- Roll Rod - Part no: 21950 A4400 - Hãng: KIA	1	Chiếc	135.000	135.000
144	Chân treo động cơ Bracket- Roll - Part no: 21970 2W200 - Hãng: KIA/Hyundai	2	Chiếc	188.000	376.000
145	Bush- FR LWR ARM "A" - Part no: 54551 3X000 - Hãng: KIA/Hyundai	8	Chiếc	75.000	600.000
146	Bush- FR LWR ARM (G) - Part no: 54584 1J000 - Hãng: KIA/Hyundai	10	Chiếc	75.000	750.000
147	Cao su căng I sau Bush- RR Suspension ARM - Part no: 55215 2S000 - Hãng: KIA/Hyundai	4	Chiếc	75.000	300.000
148	Cao su căng I sau Bush-RR Suspension - Part no: 55215 2G000 - Hãng: KIA/Hyundai	4	Chiếc	92.000	368.000
149	Rotuyn lái trong Joint Assy- Inner Ball - Part no: 57724 D3000 - Hãng: KIA/Hyundai	2	Chiếc	171.000	342.000
150	Rotuyn cân bằng trước phải Link Assy- Front Stabilizer, RH - Part no: 54840 A4100 - Hãng: KIA	4	Chiếc	152.000	608.000
151	Cao su nhỏ đầu căng A Bush- FR LWR ARM "A" - Part no: 54551 C5000 - Hãng: KIA/Hyundai	6	Chiếc	75.000	450.000
152	Cao su chân hộp số Bracket Assy- Transmssion - Part no: 21830 2B900 - Hãng: KIA/Hyundai	1	Chiếc	392.000	392.000
153	Cảm biến đo lưu lượng gió Sensor Assy- Air Flow - Part no: 28164 4A900 - Hãng: KIA/Hyundai	5	Chiếc	525.000	2.625.000
154	Cao su đệm giảm xóc trước Insulator- Shock Absorber, F-RT - Part no: 54360 59000 - Hãng: KIA/Hyundai	2	Chiếc	60.000	120.000
155	Thanh giằng chân máy Bracket Assy- Roll Rod	2	Chiếc	175.000	350.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
	- Part no: 21950 A4200 - Hãng: KIA/Hyundai				
156	Cao su chân máy Bracket Assy- Engine MTG - Part no: 21810 A4200 - Hãng: KIA	1	Chiếc	469.000	469.000
157	Bát bắt chân động cơ (Cao su chân máy) Bracket Assy- Engine MTG - Part no: 21810 1Y201 - Hãng: KIA	1	Chiếc	407.000	407.000
158	Cao su giá bắt moay-ơ sau bên phải Bush- RR Trailing ARM RH - Part no: 55275 2P200 - Hãng: KIA	2	Chiếc	209.000	418.000
159	Thanh giằng chân máy Bracket Assy- Roll Rod - Part no: 21950 1Y000 - Hãng: KIA/Hyundai	1	Chiếc	113.000	113.000
160	Rotuyn lái trong Ball Joint Assy, INR - Part no: 56540 2H000 - Hãng: KIA/Hyundai	4	Chiếc	113.000	452.000
161	Rotuyn cân bằng trước Link Assy- Front Stabilizer - Part no: 54830 J9000 - Hãng: Hyundai	2	Chiếc	148.000	296.000
162	Rotuyn cân bằng bên phụ Link Assy- Rear Stabilizer - Part no: 55530 2G500 - Hãng: Hyundai	2	Chiếc	113.000	226.000
163	Rotuyn cân bằng bên phụ Link Assy- Rear Stabilizer - Part no: 55530 4H200 - Hãng: Hyundai	3	Chiếc	113.000	339.000
164	Tấm bông giảm xóc sau Bumper- RR Spring - Part no: 55348 A4000 - Hãng: KIA/Hyundai	6	Chiếc	77.000	462.000
165	Cao su căng A sau Bush- UPR "A" - Part no: 55342 2P000 - Hãng: KIA/Hyundai	12	Chiếc	60.000	720.000
166	Cao su căng A to Bush-FR LWR ARM (G) - Part no: 54584 4H000 - Hãng: KIA/Hyundai	3	Chiếc	98.000	294.000
167	Bạc cao su đòn phía sau Bush- RR- Assist ARM - Part no: 55253 2W600 - Hãng: KIA/Hyundai	12	Chiếc	124.000	1.488.000
168	Cao su căng A to Bush- FR LWR ARM (G) - Part no: 54584 4H000 - Hãng: KIA/Hyundai	3	Chiếc	71.000	213.000
169	Đai ốc tắc kê bánh xe Nut- HUB - Part no: 52950 37000 - Quy cách: 5 cái/túi	2	Túi	107.000	214.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
170	Má phanh đĩa sau Pad Kit- Rear Disc Brake - Part no: 58302 P3A70 - Quy cách: 4 miếng/hộp - Hãng: KIA	2	Hộp	271.000	542.000
171	Má phanh đĩa trước Pad Kit- Front Disc Brake - Part no: 58101 J9A10 - Quy cách: 4 miếng/hộp - Hãng: KIA	1	Hộp	300.000	300.000
172	Má phanh đĩa sau Pad Kit- Rear Disc Brake - Part no: 58302 A9A10 - Quy cách: 4 miếng/hộp - Hãng: KIA	1	Hộp	239.000	239.000
173	Má phanh đĩa sau Pad Kit- Rear Disc Brake - Part no: 58302 J9A00 - Quy cách: 4 miếng/hộp - Hãng: KIA	1	Hộp	225.000	225.000
174	Pad Kit- FR Disc Brake - Part no: 58101 1YA00 - Quy cách: 4 miếng/hộp - Hãng: KIA	1	Hộp	235.000	235.000
175	Má phanh Shoe Kit- Parking Brake - Part no: 58350 1DA00 - Quy cách: 2 miếng/hộp - Hãng: KIA/ Hyundai	3	Hộp	414.000	1.242.000
176	Má phanh đĩa sau Pad Kit- Rear Disc Brake - Part no: 58302 4HA00 - Quy cách: 4 miếng/hộp	2	Hộp	225.000	450.000
177	Má phanh đĩa trước Pad Kit- Front Disc Brake - Part no: 58101 J9A00 - Quy cách: 4 chiếc/hộp - Hãng: KIA/ Hyundai	1	Hộp	225.000	225.000
178	Bộ căng dây đai Tensioner Assy - Part no: 25281 4A600 - Quy cách: 1 chiếc/hộp - Hãng: KIA/ Hyundai	3	Hộp	135.000	405.000
179	Hộp nhựa vuông - Dung tích: 800ml - Quy cách: 300 hộp/thùng	2	Thùng	263.000	526.000
180	Khay nhựa - Kích thước: (27x17x3)cm	500	Chiếc	1.000	500.000
181	Nắp hộp nhựa - Kích thước: (14,5x6,5)cm	1.500	Chiếc	300	450.000
182	Càng chữ A: ARM & Ball Joint Assy- LWR, RH - Part no: 54501 59000 PG405 - Hãng: Hyundai	1	Chiếc	946.000	946.000
183	Má phanh đĩa trước Pad Kit- Front Disc Brake - Part no: 58101 4HA10 - Quy cách: 4 miếng/hộp - Hãng: Hyundai	2	Hộp	263.000	526.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
184	Má phanh đĩa trước Pad Kit- Front Disc Brake - Part no: 58101 A9A10 - Quy cách: 4 miếng/hộp - Hãng: KIA	1	Hộp	263.000	263.000
185	Má phanh đĩa trước Pad Kit- Front Disc Brake - Part no: 58101 2WA40 - Quy cách: 4 miếng/hộp - Hãng: KIA/ Hyundai	2	Hộp	263.000	526.000
186	Má phanh Shoe Kit- Parking Brake - Part no: 58350 1YA00 - Quy cách: 2 miếng/hộp - Hãng: KIA/ Hyundai	2	Hộp	263.000	526.000
187	Má phanh đĩa trước Pad Kit- Front Disc Brake - Part no: 58101 2SA00 - Quy cách: 4 miếng/hộp - Hãng: KIA/ Hyundai	1	Hộp	263.000	263.000
188	Má phanh đĩa trước Pad Kit- Front Disc Brake - Part no: 58101 D3A11 - Quy cách: 4 miếng/hộp - Hãng: KIA/ Hyundai	2	Hộp	263.000	526.000
189	Bộ quần áo nữ thu đông, không nhãn hiệu	6	Bộ	176.000	1.056.000
190	Bộ quần áo thu đông trẻ em, không nhãn hiệu	3	Bộ	165.000	495.000
191	Tất nữ Niggo	5	Đôi	15.000	75.000
192	Đèn nướng Zaighle Simple - Model: HU071387- 12001	1	Chiếc	170.000	170.000
193	Loa Pioneer - Model: S- J1000 - Công suất: 8W-65W - CLCL: 35-40%	1	Đôi	1.350.000	1.350.000
194	Lò vi sóng DAEWOO - Model: KR- L201BWB - Công suất: 1120 kW - Điện áp: 220V/ 60Hz - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	525.000	525.000
195	Nồi áp suất thép không gỉ 18-10 - Dung tích: 5,5L - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	188.000	188.000
196	Bộ quần áo mặc nhà, không nhãn hiệu	10	Bộ	75.000	750.000
197	Áo thu đông nữ, không nhãn hiệu	2	Chiếc	41.000	82.000
198	Túi xách nữ, không nhãn hiệu - Kích thước: (35x15x20)cm - CLCL: 30-35%	2	Chiếc	135.000	270.000
199	Giày thể thao nữ, không nhãn hiệu	4	Đôi	240.000	960.000
200	Đệm ghế massage - Model: ZP 894	1	Chiếc	650.000	650.000
201	Máy sấy tóc BARCA - Model: HU071679- 19002 - Công suất: 1300W - Điện áp: 220V/60Hz	1	Chiếc	209.000	209.000
202	Chảo chống dính Happycall - Kích thước: Ø28cm	1	Chiếc	210.000	210.000
203	Chảo chống dính Happycall - Kích thước: Ø24cm	1	Chiếc	155.000	155.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
204	Nồi cơm điện cao tần Cuckoo - Model: HVB068SE - Công suất: 1090W	1	Chiếc	2.297.000	2.297.000
205	Đĩa sứ hình chữ nhật Le Creuset - Kích thước: (25x14)cm	2	Chiếc	183.000	366.000
206	Đĩa sứ Le Creuset - Kích thước: Ø19,5cm	2	Chiếc	135.000	270.000
207	Đĩa gia vị Flower Dish - Kích thước: Ø12cm	2	Chiếc	75.000	150.000
208	Cốc sứ có quai Le Creuset - Dung tích: 200ml	5	Chiếc	165.000	825.000
209	Đĩa sứ Le Creuset - Kích thước: Ø25cm	2	Chiếc	161.000	322.000
210	Giày thể thao nam, không nhãn hiệu	2	Đôi	240.000	480.000
211	Bình giữ nhiệt Apollo - Dung tích: 500ml	1	Chiếc	260.000	260.000
212	Áo phông sát nách, không nhãn hiệu	3	Chiếc	38.000	114.000
213	Khung ảnh - Kích thước: (23x13)cm	1	Chiếc	27.000	27.000
214	Thú nhồi bông các loại, không nhãn hiệu	7	Con	45.000	315.000
215	Gioăng kín hơi nồi cơm Cuchen, mã CPJ-H100GRC	4	Chiếc	135.000	540.000
216	Máy cắt cầm tay Bosch - Model: GWS6-100 - Điện áp: 220V-60Hz/670W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	450.000	450.000
217	Máy cắt KEYANG - Model: ATC- 100SN - Điện thế: 200V/50-60Hz/650W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	600.000	600.000
218	Bếp nướng KRUGER - Model: KUG- 2570G - Điện thế 220V/60Hz - Công suất: 1700W	3	Chiếc	270.000	810.000
219	Bếp nướng CHEFINE - Model: CLG- 2074 - Điện thế 220V/60Hz - Công suất: 1700W	2	Chiếc	270.000	540.000
220	Nồi cơm điện cao tần Cuckoo - Model: CR- 0655FR - Điện thế: 220V- 60Hz - Công suất: 580W - Dung tích: 1.08L	1	Chiếc	600.000	600.000
221	Kính lặn Jacil Water Glass	6	Chiếc	90.000	540.000
222	Nồi cơm điện cao tần Cuckoo - Model: CRP- M112FD - Điện thế: 220V/60Hz/1150W - Dung tích: 1.8L	1	Chiếc	1.901.000	1.901.000
223	Áo phông nam nằng tay, không nhãn hiệu	15	Chiếc	38.000	570.000
224	Bàn gấp mặt nhựa, chân thép - Kích thước: (68x45x33)cm	2	Chiếc	135.000	270.000
225	Nồi chiên không dầu Kitchen Flower - Model: KEA- BY5001M - Điện áp: 220V/ 60Hz/1900W - Dung tích: 5L	1	Chiếc	600.000	600.000
226	Đầu đĩa RS Renaissance - Model: RS-1100Q	1	Chiếc	1.125.000	1.125.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
	- Điện áp 240V/60Hz/10W - CLCL: 35-40%				
227	Loa Yamaha - Model: YST-SW105 - Điện áp: 110-240V/50-60Hz - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	1.125.000	1.125.000
228	Máy xay Ninja - Model: BL642KR - Điện áp: 220-240V/50-60Hz - Công suất: 1500W	1	Chiếc	1.586.000	1.586.000
229	Chăn Loving Home High Weight Super Soft Blanket Grey - Kích thước: (150x200)cm - Năm sản xuất: 07/2020	1	Chiếc	166.000	166.000
230	Nồi chiên John Tams England 1865 - Model: JSK-16002 - Điện áp: 220V/60Hz/1270W - CLCL: 25-30%	1	Chiếc	488.000	488.000
231	Ba lô không nhãn hiệu - Kích thước: (42x30x7)cm	4	Chiếc	76.000	304.000
232	Cao su tấm bông giảm xóc Kia/ Hyundai BUMPER- RR SPRING 55348 3W000	25	Chiếc	49.000	1.225.000
233	Đầu thanh nổi trong 57724-4H100 Hyundai	9	Chiếc	120.000	1.080.000
234	Tấm bông giảm xóc sau Kia/Hyundai 55326 2W000	4	Chiếc	97.000	388.000
235	Đầu kỹ thuật số CM Security - Model: CM-504 - Serial No: CM04194100286 - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	105.000	105.000
236	Nồi chiên không dầu Cuchen - Model: CJH-PA0404iD - Điện áp: 220V/60Hz/870W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	913.000	913.000
237	Đệm ghế mat-xa Champion - Model: CE-1000CA - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 150W	2	Chiếc	1.270.000	2.540.000
238	Đầu CD Marantz - Model: SR4400/K1G - Điện áp: 220V/50-60Hz/325W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	600.000	600.000
239	Loa B&W - Model: A254474 - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	370.000	370.000
240	Máy ép chậm Hurom Slow Juicer Matt Black - Model: H200-BBFA03 - Điện áp: 220V/60Hz/200W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	3.375.000	3.375.000
241	Micro M4U DWM702-THS2006 - Model: DM705T	12	Chiếc	103.000	1.236.000
242	Thảm trải Pure Soft Mat-Parklon - Kích thước: (2100 x 1400)cm	2	Chiếc	399.000	798.000
243	Bàn gỗ bốn chân - Kích thước: (60x100x43)cm	1	Chiếc	47.000	47.000
244	Loa Standard FOX - Model: SF-5 - Công suất: 300W - CLCL: 25-30%	2	Chiếc	375.000	750.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
245	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CHP1010FD - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1445W	1	Chiếc	3.150.000	3.150.000
246	Điều khiển điều hòa LG	2	Chiếc	23.000	46.000
247	Dụng cụ hút đất - Kích thước: (23x12)cm	1	Đôi	25.000	25.000
248	Nguồn Led JT-300 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 300W	3	Chiếc	61.000	183.000
249	Loa Inkel - Model: SH-850	1	Đôi	600.000	600.000
250	Máy ép chậm Hurom - Model: H-100S-BBFA02 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 150W	1	Chiếc	3.375.000	3.375.000
251	Máy ép chậm Hurom - Model: H-AA-DBF17B - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 150W	3	Chiếc	3.800.000	11.400.000
252	Máy ép chậm Hurom - Model: H-200-BBFA03 - Điện áp: 220V/60Hz	2	Chiếc	3.200.000	6.400.000
253	Máy ép chậm Hurom - Model: HZS-SBF19A	1	Chiếc	3.787.000	3.787.000
254	Nồi cơm điện Cuchen - Model: CJE-CD0302 - Điện áp: 220V/60Hz/380W - Dung tích: 0.63L	1	Chiếc	1.125.000	1.125.000
255	Giày thể thao nữ, không nhãn hiệu	8	Đôi	202.000	1.616.000
256	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CR-3521B - Điện áp: 220V/60Hz/180W - Dung tích: 6.3L	2	Chiếc	1.350.000	2.700.000
257	Máy ép chậm Hurom - Model: H-200-BBFA03	3	Chiếc	3.200.000	9.600.000
258	Khay đựng đá nhỏ - Kích thước: (15x3,5)cm	1.200	Chiếc	3.000	3.600.000
259	Nồi cơm điện Cuchen - Model: CJS-FC1001F - Điện áp: 220V/60Hz/1150W - Dung tích: 1.8L	1	Chiếc	1.731.000	1.731.000
260	Giày thể thao, không nhãn hiệu	5	Đôi	151.000	755.000
261	Bàn chải đánh răng, không nhãn hiệu	15	Chiếc	9.000	135.000
262	Mô hình răng giả Dental Model M.Tech Korea	30	Hộp	123.000	3.690.000
263	Loa Bose 201 - CLCL: 35-40%	1	Đôi	1.350.000	1.350.000
264	Bộ loa BMB - Model: CS-205F - Công suất: 200W - CLCL: 35-40%	1	Đôi	1.265.000	1.265.000
265	Gen nịt bụng OSIS - Quy cách: 20 chiếc/ thùng	28	Thùng	2.300.000	64.400.000
266	Nồi cơm điện - Model: WPD-R1012R - Điện áp: 220V/60Hz - Dung tích: 1.8L - CLCL: 34-40%	1	Chiếc	252.000	252.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
267	Amplify Yamaha - Model: RX-V473 - Điện áp: 220V/60Hz/280W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	1.875.000	1.875.000
268	Chăn điện HJ013D - Kích thước: 135x180 cm	1	Chiếc	306.000	306.000
269	Nồi chiên không dầu Air Made Eye Cook - Model: AF-700AS - Điện áp: 220V/60Hz	1	Chiếc	600.000	600.000
270	Bộ vòi sen SW COBRA	3	Bộ	1.093.000	3.279.000
271	Củ sen Jbath Model: KS B2331	1	Chiếc	395.000	395.000
272	Vòi sen American Standard - Model: FJ 3870	1	Chiếc	188.000	188.000
273	Máy massage Body Hu - Model: BF - 1000 - Điện áp: 110-220V/60Hz/60W - CLCL: 30-35%	1	Cái	600.000	600.000
274	Nồi cơm điện Cuchen - Model: CJS-FC0607K - Điện áp: 220V/60Hz/1040W - Dung tích: 1.08L	1	Chiếc	1.850.000	1.850.000
275	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-M109FB - Điện áp: 220V/60Hz/1150W - Dung tích: 1.8 L - CLCL: 55-60%	1	Chiếc	1.238.000	1.238.000
276	Nồi cơm điện Cuchen - Model: WHA-VF1067G - Điện áp: 220V/60Hz/1400W - Dung tích: 1.8 L - CLCL: 45-50%	1	Chiếc	632.000	632.000
277	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-HUXF102SB - Điện áp: 220V/60Hz/1445W - Dung tích: 1.8 L - CLCL: 55-60%	1	Chiếc	600.000	600.000
278	Nồi áp suất EX - Model: KO 20	1	Chiếc	188.000	188.000
279	Nồi cơm điện Cuchen - Model: CJH-LXB1020SK - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1400W - Dung tích: 1.8 L	1	Chiếc	2.625.000	2.625.000
280	Loa Kenwood S 7i 280W - CLCL: 30-35%	1	Đôi	1.749.000	1.749.000
281	Nồi chiên không dầu Rafale - Model: KEF-7001 - Điện áp: 220V/60Hz/1600W - Dung tích: 7L	1	Chiếc	750.000	750.000
282	Máy thái rau củ quả Unimax - Model: UMC-SM2720L - Điện áp: 220-240V/50-60Hz/300W	1	Chiếc	488.000	488.000
283	Máy mát xa tay Magic Head HDW-2500	1	Chiếc	443.000	443.000
284	Bộ Micro không dây Shure UGX9 - CLCL: 30-35%	2	Bộ	305.000	610.000
285	Chảo điện Leiko - Model: DWP-SH4000	1	Chiếc	149.000	149.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
286	Lò vi sóng LG - Model: M-M209FP - Điện áp: 220V/60Hz/700-1050W	1	Chiếc	849.000	849.000
287	Nồi cơm điện Cuchen - Model: WHK-VE1080SD - Điện áp: 220V/60Hz/1400W - Dung tích: 1.8L - CLCL: 55-60%	1	Chiếc	600.000	600.000
288	Bếp nướng điện Kitchen Art Rafale KA-H440 - Model: KA-H440 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 980W	4	Chiếc	240.000	960.000
289	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: HNXG102FL - CLCL: 45-50%	1	Chiếc	1.125.000	1.125.000
290	Bàn chải đánh răng Atomy - Quy cách: 8 chiếc/hộp	4	Hộp	77.000	308.000
291	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-HVB0680SR - Điện áp: 220V/60Hz/1090W - Dung tích: 1.08L	1	Chiếc	2.400.000	2.400.000
292	Amplý Jarguar Suhyoung - Model: PA-203GK	1	Chiếc	1.910.000	1.910.000
293	Bộ Micro không dây KHAN 960S	1	Bộ	260.000	260.000
294	Nồi cơm điện Cuchen - Model: CJS-FC1006F - Điện áp: 220V/60Hz/1150W - Dung tích: 1.8L	1	Chiếc	2.938.000	2.938.000
295	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-HWF1060FDM - Điện áp: 220/60Hz/1465W - Dung tích: 1.8L	1	Chiếc	2.764.000	2.764.000
296	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-HWF1060FB - Điện áp: 220V/60Hz/1465W - Dung tích: 1.8L	1	Chiếc	2.850.000	2.850.000
297	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-QS1010FG - Điện áp: 220V/60Hz - Dung tích: 1.8L	1	Chiếc	1.988.000	1.988.000
298	Lò nướng Rinnai - Model: RCD-B41 - Điện áp: 220V/60Hz	1	Chiếc	1.451.000	1.451.000
299	Máy rửa bát Seven Line - Model: SV-1727 - Điện áp: 220V/60Hz	2	Chiếc	19.800.000	39.600.000
300	Máy ép chậm Hurom - Model: H-AA-LBF17B - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 150W	5	Chiếc	4.000.000	20.000.000
301	Nồi cơm điện cao tần Cuckoo - Model: CRP-BHXB0660FD - Điện áp: 220V/60Hz/1090W - Dung tích: 1.08L	2	Chiếc	2.550.000	5.100.000
302	Amplý Sansui 881 - Điện áp: 100-240V/50-60Hz - Công suất: 160W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	3.100.000	3.100.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
303	Lọc âm (Equalizer) EROICA - Model: TE-609SG - Điện áp: 110-220V/60Hz/13W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	874.000	874.000
304	Lọc âm (Equalizer) INKEL - Model: EQ-4010C - Điện thế: 220V/60Hz/19W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	750.000	750.000
305	Amply Jarguar Suhyoung - Model: PA-203XG - Điện áp: 220V/60Hz/240-480W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	1.466.000	1.466.000
306	Amply Jarguar Suhyoung - Model: PA-203 III - Điện áp: 220V/60Hz/200-480W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	1.125.000	1.125.000
307	Nồi cơm điện Cuchen - Model: CJE-A0601 - Điện áp: 220V/60Hz/500W - Dung tích: 1.08L	2	Chiếc	600.000	1.200.000
308	Máy massage xung điện HUBDIC - Model: HMB-100	2	Chiếc	240.000	480.000
309	Túi xách không nhãn hiệu - Kích thước: (30x35)cm	3	Chiếc	23.000	69.000
310	Máy ép chậm Kuving nội địa Hàn-Nuc - Model: WSJ-962K - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 240W	1	Chiếc	2.662.000	2.662.000
311	Máy massage vai gáy không dây COZYMA CMN-100WL	1	Chiếc	900.000	900.000
312	Bộ máy cạo râu FC BARCELONA - Model: BARCA-1100	1	Bộ	488.000	488.000
313	Áo thun ba lỗ, không nhãn hiệu	3	Chiếc	45.000	135.000
314	Set 2 áo ba lỗ trẻ em, không nhãn hiệu	2	Set	75.000	150.000
315	Áo khoác dạ nữ cổ lông, không nhãn hiệu	1	Chiếc	263.000	263.000
316	Áo khoác dạ nữ dáng dài, không nhãn hiệu	1	Chiếc	263.000	263.000
317	Amply Jarguar Suhyoung - Model: PA-203G - Điện áp: 220V/60Hz/240-480W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	1.129.000	1.129.000
318	Bộ quần áo bảo hộ, không nhãn hiệu	2	Bộ	263.000	526.000
319	Nồi cơm điện cao tần Cukoo - Model: CRP-R0610FC - Điện áp: 220V/ 60Hz/890W - Dung tích: 1.08L	1	Chiếc	2.100.000	2.100.000
320	Giày bảo hộ Treksta TSS251831	1	Đôi	1.200.000	1.200.000
321	Chảo chống dính đáy từ HappyCall Titanium - Kích thước: Ø24cm	1	Chiếc	165.000	165.000
322	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CR-3521R - Điện áp: 220V/60Hz/180W - Dung tích: 6.3L	1	Chiếc	1.607.000	1.607.000
323	Amply LABON - Model: NS-505B - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 820W	1	Chiếc	2.625.000	2.625.000
324	Tất trẻ em, không nhãn hiệu	5	Đôi	15.000	75.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
325	Giày thể thao nam, không nhãn hiệu	3	Đôi	210.000	630.000
326	Máy tập chân X core - Model: JMT-9900 - Điện áp: 220V/50Hz - Công suất: 45W	1	Chiếc	1.584.000	1.584.000
327	Khăn lưới tắm kỳ lung Hàn Quốc - Kích thước: (30x98)cm - Quy cách: 10 chiếc/túi	2	Túi	140.000	280.000
328	Bồn massage chân Nady BM-201	1	Chiếc	525.000	525.000
329	Bao da ốp lưng Samsung Galaxy Note 9 (SM-N960)	1	Chiếc	45.000	45.000
330	Bút S-Pen Samsung Galaxy Note 9 (512G)	1	Chiếc	212.000	212.000
331	Bộ thiết bị trị liệu giác hơi Hansol (17 cốc và Bơm tay Pistol Grip)	1	Bộ	263.000	263.000
332	Giày thể thao trẻ em, không nhãn hiệu.	1	Đôi	210.000	210.000
333	Giày búp bê trẻ em, không nhãn hiệu	1	Đôi	95.000	95.000
334	Túi xách nữ, không nhãn hiệu - Kích thước: (30x20x10)cm	1	Chiếc	113.000	113.000
335	Áo thun nam ngắn tay, không nhãn hiệu	2	Chiếc	62.000	124.000
336	Chảo chống dính đáy từ Hàn Quốc - Kích thước: Ø24cm	10	Chiếc	29.000	290.000
337	Máy hút mụn nội địa Hàn Damonddak - Model: LM-301 - Điện áp: 5V/1A - Công suất: 5W	1	Chiếc	122.000	122.000
338	Thớt nhựa Hàn Quốc: - Kích thước: (30x22)cm - Quy cách: 3c/túi	2	Chiếc	60.000	120.000
339	Túi vải quai chéo Supreme - Kích thước: (30x20)cm	5	Chiếc	98.000	490.000
340	Dép nữ Fashion	1	Đôi	131.000	131.000
341	Áo thun nam dài tay, không nhãn hiệu	5	Chiếc	101.000	505.000
342	Giày thể thao nữ, không nhãn hiệu	1	Đôi	170.000	170.000
343	Máy massage cầm tay không dây Lotte LMS555	1	Bộ	525.000	525.000
344	Máy cạo râu Babion 4in1 RSI-N	1	Chiếc	310.000	310.000
345	Củ sen nóng lạnh kèm bát sen, kích thước: (25x12)cm	1	Bộ	600.000	600.000
346	Vòng đeo tay thông minh Mi Band 4 - Model: XMSH07HM	1	Chiếc	188.000	188.000
347	Đồng hồ treo tường hình tròn - Đường kính: 30cm	1	Chiếc	134.000	134.000
348	Nồi cơm điện nội địa Hàn Quốc - Model: DWR-056 - Điện áp: 220V/60Hz/600W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	203.000	203.000
349	Dép quai ngang, không nhãn hiệu	2	Đôi	60.000	120.000
350	Củ sen nóng lạnh Dae Boong Hàn Quốc - Kích thước: (15x10)cm	1	Chiếc	300.000	300.000
351	Đầu vòi rửa bát, không nhãn hiệu - Chiều dài: 50cm	2	Chiếc	155.000	310.000
352	Dép xỏ đi trong nhà, không nhãn hiệu	5	Đôi	18.000	90.000
353	Gối sưởi trị liệu ZESPA - Model: SHP6751 - Điện áp: 220V/ 60Hz - Công suất: 70W	1	Chiếc	455.000	455.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
354	Chăn điện Hanil Hàn Quốc - Model: DH-303 - Điện áp: 220V/ 60Hz - Công suất: 120W - Kích thước: (68x180)cm	1	Chiếc	188.000	188.000
355	Áo thun nam dài tay, không nhãn hiệu	2	Chiếc	82.000	164.000
356	Quần thun nam dài, không nhãn hiệu	1	Chiếc	77.000	77.000
357	Áo khoác nam, không nhãn hiệu	2	Chiếc	295.000	590.000
358	Micro không dây COMS	1	Đôi	217.000	217.000
359	Giày thể thao nữ, không nhãn hiệu	1	Đôi	134.000	134.000
360	Boot ni nam cổ ngắn, không nhãn hiệu	1	Đôi	139.000	139.000
361	Ruột chăn SHEZ HOME Hàn Quốc - Kích thước: (180x210)cm	1	Chiếc	122.000	122.000
362	Áo phao nữ dài tay, không nhãn hiệu	1	Chiếc	225.000	225.000
363	Áo len dài tay nữ, không nhãn hiệu	1	Chiếc	75.000	75.000
364	Chân váy len dáng dài, không nhãn hiệu	1	Chiếc	60.000	60.000
365	Áo khoác nữ, không nhãn hiệu	1	Chiếc	293.000	293.000
366	Loa karaoke FOX SF-5 - CLCL: 30-35%	1	Đôi	825.000	825.000
367	Túi xách nữ, không nhãn hiệu - Kích thước: (25x19x10)cm	2	Chiếc	16.000	32.000
368	Chiếu tre hạt nhỏ không viền màu vàng - Kích thước: (180x200)cm	1	Chiếc	90.000	90.000
369	Giày thể thao nữ, không nhãn hiệu	2	Đôi	233.000	466.000
370	Thắt lưng nam, không nhãn hiệu	2	Chiếc	38.000	76.000
371	Áo lót nữ, không nhãn hiệu	2	Chiếc	38.000	76.000
372	Bộ quần áo dài tay, không nhãn hiệu	1	Bộ	75.000	75.000
373	Áo phao nữ dài tay, không nhãn hiệu	2	Chiếc	4.000	8.000
374	Nồi cơm điện Cuchen - Model: CJS-FC1001F - Điện áp: 220V/60Hz/1150W - Dung tích: 1.8 L	1	Chiếc	188.000	188.000
375	Nồi cơm điện Cuchen - Model: CJS-FC1001F - Điện áp: 220V/60Hz/1150W - Dung tích: 1.8 L	1	Chiếc	2.100.000	2.100.000
376	Mũ lưỡi tra nữ đính đá, không nhãn hiệu	8	Chiếc	38.000	304.000
377	Bình giữ nhiệt - Dung tích: 500ml	3	Chiếc	15.000	45.000
378	Bếp ga âm 3 lò Rinna - Model: RBR-PF6041PD - Kích thước: (59,5x51)cm	1	Chiếc	2.625.000	2.625.000
379	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CR-3521R - Điện áp: 220V/60Hz/180W - Dung tích: 6.3L	1	Chiếc	1.500.000	1.500.000
380	Thớt gỗ cao su Wooden: - Kích thước: (40x25)cm	1	Chiếc	62.000	62.000
381	Áo dạ nữ măng-tô, không nhãn hiệu	1	Chiếc	307.000	307.000
382	Áo phao nữ dài tay, không nhãn hiệu	1	Chiếc	188.000	188.000
383	Dàn âm thanh Sam Sung - Model: VIP-8400H - Điện áp: 220V/ 60Hz - Công suất: 150W - CLCL: 35-40%	1	Bộ	2.955.000	2.955.000
384	Nồi cơm điện Cuckoo: - Model: HUXF101SB	1	Chiếc	3.000.000	3.000.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
	- Điện áp: 220V/60Hz/1400W - Dung tích: 1.8L				
385	Mũ lưỡi trai trẻ em, không nhãn hiệu	3	Chiếc	38.000	114.000
386	Máy hút bụi không dây OTOCINC-700B - Điện áp: Li-ion (14,48V) - Công suất: 80W - S/N:17KEA85669 - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	656.000	656.000
387	Tông đơ Max Pro Digital Clipper ER541	1	Chiếc	263.000	263.000
388	Dao thái, kích thước: (20x 6)cm	5	Chiếc	18.000	90.000
389	Robot hút bụi Samsung Electronics Smart Tango VR10F71UCC - Điện áp: 14.4V - Năm SX: 10/2014 - CLCL: 25-30%	1	Chiếc	726.000	726.000
390	Máy ngâm chân Bodraon - Model: CH-282AH - Điện áp: 220V/60Hz/360W - Năm sản xuất: 11/2024 - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	600.000	600.000
391	Máy xay sinh tố Shinil Electronics SMX-EM500 - Điện áp: 220V/60Hz/500W - Năm sản xuất: 05/2015 - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	183.000	183.000
392	Máy lọc không khí Vaimar ELP-1002S - Điện áp: 220V/60Hz/24W - Năm sản xuất: 08/2018 - CLCL: 45-50%	1	Chiếc	488.000	488.000
393	Dây điện Daewon 2,5 - Chiều dài: 100m	2	Cuộn	225.000	450.000
394	Đĩa sứ không nhãn hiệu, đường kính: 20cm	12	Chiếc	16.000	192.000
395	Dây điện 2,5 - Kích thước: 300m	2	Cuộn	225.000	450.000
396	Nồi cơm điện cao tần Cuckoo - Model: CRP-QS1010FG - Điện áp: 220V/60Hz/1150W - Dung tích: 1.8L	1	Chiếc	1.650.000	1.650.000
397	Nồi cơm điện cao tần Cuckoo - Model: CRP-AHP1010FD - Điện áp: 220V/60Hz/1455W - Dung tích: 1.8L	1	Chiếc	3.375.000	3.375.000
398	Amply Jarguar Suhyoung - Model: PA-203GK - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 480W	1	Chiếc	2.252.000	2.252.000
399	Máy hút chân không thực phẩm Eiffel Foodmate - Model: FM-06 - Điện áp: 220V/60Hz/145W	1	Chiếc	1.042.000	1.042.000
400	Nồi cơm điện cao tần Cuckoo: - Model: CRP-JHTS1060FS - Điện áp: 220V/60Hz/1455W - Dung tích: 1.8L	1	Chiếc	4.151.000	4.151.000
401	Amply Jarguar Suhyoung - Model: PA-506N - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 860W	1	Chiếc	3.600.000	3.600.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
402	Máy hút bụi Electrolux Ultra Captic - Model: ZUC4100OR - Điện áp: 220V/60Hz/1400W - Serial Number: 33500353 - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	794.000	794.000
403	Loa Infinity monitor 120	1	Đôi	3.000.000	3.000.000
404	Máy chiếu Optoma EP783 - Model: DAEPTBS - Điện áp: 100-240V/50-60Hz - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	2.444.000	2.444.000
405	Đổi nguồn HT: - Model: HT-2000 D	1	Chiếc	199.000	199.000
406	Lọc âm Kenwood - Model: KC-208 - Điện áp: 110-240V/50-60Hz/15W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	665.000	665.000
407	Amplify Jarguar Suhyuong - Model: PA-203 A - Công suất: 330W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	1.125.000	1.125.000
408	Nồi chiên không dầu Ocoo - Model: OCP-AF1200 - Điện áp: 220-240V/50-60Hz - Công suất: 700W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	375.000	375.000
409	Máy cắt cỏ Saw-Master - Model: TJ-430	1	Chiếc	450.000	450.000
410	Nồi chiên không dầu Alento Italy - Model: JSK-15002 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1500W	1	Chiếc	1.419.000	1.419.000
411	Máy mài góc Bosch - Model: GWS 750-100 - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	227.000	227.000
412	Máy cưa đĩa Makita - Model: 5740NB - Điện áp: 220V/60Hz/1050W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	488.000	488.000
413	Subwoofer Mordaunt-Short - Model: MS907W - Điện áp: 220-240V/50Hz/250W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	2.390.000	2.390.000
414	Giảm xóc sau cho xe ô tô KIA - P/N: 55311-1D000	1	Đôi	991.000	991.000
415	Giảm xóc sau cho xe ô tô KIA - P/N: 55311-2S011	2	Đôi	375.000	750.000
416	Giảm xóc sau cho xe ô tô KIA - P/N: 55311-2S411	1	Đôi	375.000	375.000
417	Giảm sóc cho xe ô tô KIA - P/N: 55310-2P400	2	Đôi	375.000	750.000
418	Bộ 2 nồi inox Hàn Quốc - Size 20cm - Size 18cm	1	Bộ	263.000	263.000
419	Màn chiếu, không nhãn hiệu - Kích thước: 1.90 m	1	Cái	208.000	208.000
420	Đèn sân khấu Max Color Spot 575S - Điện áp: 230V/50Hz - CLCL: 35-40%	1	Cái	600.000	600.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
421	Amply Jarguar Suhyuong - Model: PA-203 A - Công suất: 330W - CLCL: 30-35%	1	Cái	1.350.000	1.350.000
422	Nồi chiên không dầu Cookin - Model: KEA-BY5100CP - Điện áp: 220V/60Hz/1900W - Dung tích: 5L	1	Cái	1.350.000	1.350.000
423	Gối Massage Mediwe - Model: WEMN-1000 - Công suất: 25W	2	Cái	85.000	170.000
424	Đệm ghế matxa ZP895 - Điện áp: 110V-220V/50-60Hz - Công suất: 24W	1	Chiếc	133.000	133.000
425	Chăn thu đông không nhãn hiệu - Kích thước: (160x100)cm	5	Chiếc	20.000	100.000
426	Giày thể thao nam, không nhãn hiệu	6	Đôi	113.000	678.000
427	Bộ đầu micro KY KMC-2000NR kèm 2 micro KY KMC-2000C	3	Bộ	450.000	1.350.000
428	Giày thể thao nữ, không nhãn hiệu	1	Đôi	188.000	188.000
429	Loa ANAM AS-40 - Công suất: 50W/90dB - CLCL: 35-40%	2	Chiếc	228.000	456.000
430	Loa Xcanvas SH52TB-W - Công suất: 150W/83dB	1	Chiếc	621.000	621.000
431	Loa Xcanvas SH52TB-S (bao gồm loa và chân loa) - Công suất: 70W/85dB	4	Chiếc	184.000	736.000
432	Đầu amplifier Inkel AV-4000 - Công suất: 50W+50W, 6Ω - Điện áp: 220V/60Hz - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	488.000	488.000
433	Đầu cassette 2 băng Tinkel DD-4000 - Điện áp: 220V/60Hz - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	331.000	331.000
434	Lọc âm (Equalizer) Tinkel EQ-4000 - Điện áp: 220V/60Hz - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	612.000	612.000
435	Đầu AM/FM Tinkel TX-4000 - Điện áp: 220V/60Hz - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	600.000	600.000
436	Máy sấy Patech PH-1038 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1000W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	57.000	57.000
437	Bình siêu tốc DU-PLEX FOSHAN SHUNDE DP-888EK - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1600W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	144.000	144.000
438	Chảo chống dính - Kích thước: Ø28cm	2	Chiếc	92.000	184.000
439	Bình nước nóng Cuckoo CWP-333G - Quy cách: 3.3L - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 100-750W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	113.000	113.000
440	Bình pha trà Diobacco GK-2500ml	1	Chiếc	113.000	113.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
441	Máy khoan Makita HP1630 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 710W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	225.000	225.000
442	Giày thể thao nữ, không nhãn hiệu	3	Đôi	150.000	450.000
443	Máy xay sinh tố Philips HR2100 - Điện áp: 200V/60Hz - Công suất: 400W - Dung tích: 1.5L	1	Chiếc	249.000	249.000
444	Bộ ghế Simple steel sofa - Item No. W640X D560X - Kích thước: (100x60x60)cm	1	Bộ	750.000	750.000
445	Túi xách nữ, không nhãn hiệu	1	Chiếc	23.000	23.000
446	Túi xách nữ, không nhãn hiệu - Kích thước: (30x40x10)cm	3	Chiếc	100.000	300.000
447	Ấm nước inox, không nhãn hiệu	1	Chiếc	45.000	45.000
448	Đệm cao su non - Kích thước: (200x150x1)cm	1	Chiếc	75.000	75.000
449	Đai nịt bụng Osis	15	Chiếc	113.000	1.695.000
450	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-P1010FD - Điện áp: 220V/60Hz - Dung tích: 1.8L - CLCL: 50-55%	1	Chiếc	1.307.000	1.307.000
451	Ba lô trẻ em không nhãn hiệu - Kích thước: (30x40x15)cm - CLCL: 35-40%	2	Chiếc	19.000	38.000
452	Bàn là Tefal FV9950 (JW07015-12001) - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 2400W	1	Chiếc	150.000	150.000
453	Lò vi sóng Samsung MS23K3523AW - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 700W - 1100W	1	Chiếc	600.000	600.000
454	Ba lô, không nhãn hiệu - CLCL: 35-40%	2	Chiếc	23.000	46.000
455	Móc khóa lưu niệm, không nhãn hiệu	20	Chiếc	10.000	200.000
456	Bộ lưu thông quạt không cánh - Model: SIF-NB100 - Công suất: 23W	1	Chiếc	263.000	263.000
457	Túi xách nữ, không nhãn hiệu - CLCL: 35-40%	4	Chiếc	19.000	76.000
458	Nồi chiên Magic Chef MEA-B50MB - Điện áp: 220V/60Hz/2000W - Dung tích: 5.0L. - CLCL: 45-50%	1	Chiếc	691.000	691.000
459	Đèn âm trần Cittyo LED 15W	1	Chiếc	47.000	47.000
460	Máy khoan CKT-500 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 500W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	135.000	135.000
461	Túi xách nữ, không nhãn hiệu - Kích thước: (20x18x10)cm	5	Chiếc	113.000	565.000
462	Giày thể thao nữ, không nhãn hiệu	1	Đôi	165.000	165.000
463	Áo khoác nam, không nhãn hiệu	3	Chiếc	263.000	789.000
464	Áo phông nam, không nhãn hiệu	3	Chiếc	79.000	237.000
465	Giày thể thao, không nhãn hiệu	1	Đôi	165.000	165.000
466	Giày thể thao, không nhãn hiệu	1	Đôi	165.000	165.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
467	Gầu bông các loại - CLCL: 30-35%	3	Con	19.000	57.000
468	Nồi cơm điện Cuckoo - Model: CRP-N0680SR - Điện áp: 220V/60Hz/890W - Dung tích: 1.08L	2	Chiếc	1.160.000	2.320.000
469	Nồi cơm điện Cuckoo JHTS0660FS - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1090W - Dung tích: 1.08L	1	Chiếc	3.600.000	3.600.000
470	Áo khoác nam, không nhãn hiệu	2	Chiếc	180.000	360.000
471	Giày thể thao nam, không nhãn hiệu	1	Đôi	150.000	150.000
472	Bình siêu tốc Daewoong - Model: DG2000-1738 - Điện áp: 220V/60Hz/1850W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	154.000	154.000
473	Nồi chiên không dầu Entusmanos - Model: EA-B700 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1600-1800W - Dung tích: 8.5 L	1	Chiếc	917.000	917.000
474	Gầu bông các loại	8	Con	8.000	64.000
475	Bếp nướng Royal Minister England LU-7760 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1700W	1	Chiếc	452.000	452.000
476	Đép đi trong nhà, không nhãn hiệu	1	Đôi	26.000	26.000
477	Chảo chống dính, không nhãn hiệu - Kích thước: Ø28cm	2	Chiếc	113.000	226.000
478	Bộ quần áo nữ thu đông, không nhãn hiệu adidas	10	Bộ	233.000	2.330.000
479	Áo khoác nữ, không nhãn hiệu	15	Chiếc	150.000	2.250.000
480	Nồi Inox Tefal - Kích thước: Ø26cm	1	Chiếc	225.000	225.000
481	Chảo Tefal - Kích thước: Ø28cm	1	Chiếc	263.000	263.000
482	Lò vi sóng LG MW22CD9 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1570W	1	Chiếc	900.000	900.000
483	Lò vi sóng SK Magic - Model: MWO-20EC2 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1050W	1	Chiếc	900.000	900.000
484	Bếp từ đơn Ruvek - Model: RU-2500H - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 2000W	5	Chiếc	311.000	1.555.000
485	Bếp từ đơn Kitchen - Model: KHT-1502 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1800W	1	Chiếc	400.000	400.000
486	Áo khoác nam, không nhãn hiệu	5	Chiếc	299.000	1.495.000
487	Áo len nam, không nhãn hiệu	1	Chiếc	77.000	77.000
488	Chảo tefal - Kích thước: Ø30cm	1	Chiếc	225.000	225.000
489	Nồi Inox không nhãn hiệu - Kích thước: Ø18cm	1	Chiếc	158.000	158.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
490	Nồi Inox Finnilo - Kích thước: Ø20cm	1	Chiếc	150.000	150.000
491	Chảo inox - Kích thước: Ø24cm	1	Chiếc	113.000	113.000
492	Amplify Live - Model: PA-2200A - Điện áp: 220V/60Hz - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	900.000	900.000
493	Robot lau nhà Deebot Ecovas DK3G.10 - Điện áp: 14,4V - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	675.000	675.000
494	Nồi cơm điện Cuckoo AHB1010FD - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1455W	1	Chiếc	3.375.000	3.375.000
495	Máy bắn vệt Aimsak AD 414R 14,4V	1	Bộ	150.000	150.000
496	Đép đi trong nhà, không nhãn hiệu	10	Đôi	8.000	80.000
497	Giày nam, không nhãn hiệu	1	Đôi	150.000	150.000
498	Máy hút bụi + lau nhà Housewell NCI-SV401 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 400W	1	Chiếc	750.000	750.000
499	Quần áo, không nhãn hiệu	3	Chiếc	113.000	339.000
500	Bơm chìm Wilo PDV-750MA - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1450W	1	Chiếc	3.750.000	3.750.000
501	Chảo Diamond - Kích thước: Ø30cm	2	Chiếc	220.000	440.000
502	Chảo Ecoramic - Kích thước: Ø24cm	2	Chiếc	60.000	120.000
503	Xoong Ecormic - Kích thước: Ø24cm	2	Chiếc	116.000	232.000
504	Bàn chải đánh răng Good Brush	40	Chiếc	5.000	200.000
505	Đép xỏp nam, không nhãn hiệu	3	Đôi	42.000	126.000
506	Giày thể thao, không nhãn hiệu	2	Đôi	150.000	300.000
507	Amplify Denon - Model: PMA-60 - Điện áp: 230V-50/60Hz/35W - CLCL: 25-30%	1	Chiếc	2.168.000	2.168.000
508	Điện thoại di động Samsung Galaxy Note 3 32GB - CLCL: 10-15%	1	Chiếc	345.000	345.000
509	Điện thoại di động Blackberry Bold - CLCL: 10-15%	1	Chiếc	115.000	115.000
510	Máy ảnh Panasonic PMC-FZ35 - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	225.000	225.000
511	Loa Jamo S803 100W/8ohm	1	Đôi	2.100.000	2.100.000
512	Giày thể thao nữ, không nhãn hiệu	3	Đôi	150.000	450.000
513	Đép nữ, không nhãn hiệu	2	Đôi	75.000	150.000
514	Túi xách nữ, không nhãn hiệu - CLCL 35-40%	2	Chiếc	21.000	42.000
515	Lò vi sóng Emide Black Edition Electric Mini Oven 650 - Điện áp: 220V/60Hz/650W - Dung tích: 6 lít	1	Chiếc	299.000	299.000
516	Đệm điện - Kích thước: (135x180)cm - Điện áp: 220V/60Hz	4	Chiếc	225.000	900.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
517	Máy xay sinh tố Philips Mini Blender Daily Collection HR2604 - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 350W	1	Chiếc	694.000	694.000
518	Nồi Kitchen Flower - Kích thước: Ø18cm	1	Chiếc	272.000	272.000
519	Ấm siêu tốc Tefal KI413DKR - Dung tích: 1.2 L	1	Chiếc	225.000	225.000
520	Máy xay sinh tố Tefal BL311EKR - Điện áp: 220-240V - Dung tích: 1.75 l	1	Chiếc	584.000	584.000
521	Chảo nướng Hanaro Square Multi Roaster - Kích thước: Ø32cm	1	Chiếc	225.000	225.000
522	Nồi chiên không dầu Electro man AFG 18011D - Điện áp: 220V-240V/50-60Hz - Công suất: 1700W	1	Chiếc	1.176.000	1.176.000
523	Nồi cơm điện Cuckoo CRP-QS1010FG - Điện áp: 220V/60Hz/1150W - Dung tích: 1.8 lít	1	Chiếc	1.875.000	1.875.000
524	Nồi cơm Cuckoo CNP-N0680SR - Điện áp: 220V/60Hz/890W - Dung tích: 1.08 lít	2	Chiếc	1.136.000	2.272.000
525	Nồi cơm điện Cuckoo CNP-N0680SR - Điện áp: 220V/60Hz/890W - Dung tích: 1.08 lít - CLCL: 50-55%	1	Chiếc	450.000	450.000
526	Máy rửa lọ Bosch GST 65E - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 400W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	298.000	298.000
527	Máy khô hơi nóng Bosch GHG500-2 - Điện áp: 200V/60Hz - Công suất: 1600W - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	188.000	188.000
528	Áo khoác nữ, không nhãn hiệu	3	Chiếc	225.000	675.000
529	Chăn không nhãn hiệu - Kích thước: (100x160)cm - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	45.000	45.000
530	Nồi cơm điện Cuckoo CRP-GX522SR - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1100W - Dung tích: 1.8 L	1	Chiếc	600.000	600.000
531	Áo phông nam, không nhãn hiệu	6	Chiếc	97.000	582.000
532	Giày thể thao, không nhãn hiệu	1	Đôi	260.000	260.000
533	Nồi kim loại - Kích thước: Ø20cm	1	Chiếc	135.000	135.000
534	Nồi cơm điện Cuchen CJS-FA0605V - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1040W - Dung tích: 1.08 lít	1	Chiếc	2.100.000	2.100.000
535	Đệm điện HH07920-7002 - Kích thước: (120x180)cm - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 160W	3	Chiếc	375.000	1.125.000
536	Dao cạo râu Schick Exacta 2	80	Chiếc	11.000	880.000
537	Nồi cơm điện công nghiệp Cuckoo CR-3031V - Điện áp: 220V/60Hz/1480W	1	Chiếc	488.000	488.000

STT	Danh mục thẩm định giá	Số lượng	ĐVT	Đơn giá thẩm định	Thành tiền
	- Dung tích: 5.4 L - CLCL: 40-45%				
538	Máy bắt muối phun sương Mini Fogging Machine T.1577-4482	1	Chiếc	150.000	150.000
539	Máy hút chân không Eiffel Food Mate Home Vacuum Packaging System RM-06 - Điện áp: 220V/60Hz/145W - CLCL: 35-40%	1	Chiếc	691.000	691.000
540	Nồi Lamcook - Kích thước: Ø30cm	1	Chiếc	115.000	115.000
541	Máy tính Samsung NT351U2B - Core I3 - CLCL: 30-35%	1	Chiếc	380.000	380.000
542	Nồi cơm điện Cuckoo CRP-QS1020FGM - Điện áp: 220V/60Hz - Công suất: 1150W - Dung tích: 1.8 lit	1	Chiếc	2.680.000	2.680.000
TỔNG CỘNG:					593.621.000